

Số: 28/KH-SGDĐT

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (MCLT) tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện của Sở, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quản triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát, rà soát TTHC và cơ chế một cửa, MCLT theo phạm vi, chức năng của Sở GDĐT và các quy định hiện hành.

Duy trì bảo đảm công khai, minh bạch và cập nhật kịp thời các thông tin về TTHC nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC.

Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC theo kế hoạch của tỉnh cũng như các quy định, TTHC phát sinh; cắt giảm thời gian, chi phí thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp, cùng với các cơ quan đơn vị góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở GDĐT, phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, MCLT. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan Sở GDĐT và toàn ngành Giáo dục tỉnh.

Bố trí công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng thuộc Sở GDĐT và đơn vị có liên quan, trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm bảo đảm tiêu chí "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; nhằm đạt được mục tiêu "3 dễ": dễ triển khai thực hiện, dễ kiểm tra, dễ đánh giá.

Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện kế hoạch.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Triển khai kịp thời các nhiệm vụ về kiểm soát, rà soát TTHC và cơ chế một cửa, MCLT theo các kế hoạch, nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh

1.1. Nội dung: Triển khai kịp thời các nội dung, nhiệm vụ được xác định tại

Kế hoạch UBND tỉnh, của Sở cũng như các nhiệm vụ mới theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ GDĐT và Lãnh đạo Sở GDĐT trong năm 2026.

1.2. Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo, văn bản triển khai.

1.3. Đơn vị chủ trì: Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC.

1.4. Đơn vị phối hợp: Các phòng thuộc Sở GDĐT; UBND các xã, phường; các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT.

1.5. Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

2. Triển khai các nhiệm vụ cụ thể về kiểm soát, rà soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026

Nội dung, sản phẩm dự kiến, đầu mối thực hiện, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành và dự kiến sản phẩm tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Kế hoạch.

Các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT về kết quả, tiến độ được giao; hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện, tổng hợp khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ về Văn phòng Sở để báo cáo Lãnh đạo Sở GDĐT tại Hội nghị giao ban Lãnh đạo Sở hàng tuần, hàng tháng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT

- Giao Văn phòng (Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC) làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này.

- Các phòng thuộc Sở GDĐT căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các nội dung đã xác định theo kế hoạch này, phối hợp với Văn phòng tổ chức, triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung đã xác định và các nhiệm vụ phát sinh (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Sở đối với các nội dung, chỉ tiêu được giao; thường xuyên đôn đốc các phòng, công chức liên quan thực hiện đầy đủ các quy định trong quá trình tiếp nhận, trả kết quả giải quyết theo quy định cũng như quy chế của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; chủ động đề xuất các sáng kiến, giải pháp đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao sự hài lòng của người dân.

- Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử Sở GDĐT có trách nhiệm bố trí, xây dựng, duy trì cập nhật chuyên mục hướng dẫn TTHC; định kỳ tuyên truyền các nội dung theo kế hoạch trên Cổng Thông tin điện tử của Sở cũng như các kênh tương tác với người dân, tổ chức về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, MCLT và cung cấp DVC trực tuyến của Sở GDĐT.

2. UBND các xã phường và các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở GDĐT trong việc thực hiện kiểm soát, rà soát, đơn giản hóa các TTHC đã xác định tại kế hoạch này và các văn bản hướng dẫn cụ thể của Sở GDĐT khi có yêu cầu.

- Tăng cường truyền thông, hướng dẫn người dân, tổ chức trong việc thực hiện các TTHC, chú trọng đổi mới hình thức, phương pháp và nâng cao chất lượng phổ biến nội dung DVCTT cho học sinh trung học; chú trọng triển khai có chất lượng Đề án nâng cao chất lượng DVCTT theo các văn bản chỉ đạo của Sở.

- Các trường trung học, trung tâm trực thuộc Sở GDĐT tăng cường hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, truyền thông tới học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân, cử tình nguyện viên hỗ trợ người phương thức thực hiện các TTHC, cách thức thực hiện TTHC qua mạng (DVCTT toàn trình, một phần), qua dịch vụ BCCI.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị trao đổi về Sở GDĐT (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở GDĐT./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT (đề c/d);
- UBND các xã, phường (p/h);
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- BBT Công TTĐT Sở GDĐT.
- Lưu: VT, VP.NHL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thêm

Phụ lục I

CÁC NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT, RÀ SOÁT TTHC VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 28/KH-SGDĐT ngày 27/02/2026 của Sở GDĐT)

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
I	XÂY DỰNG VĂN BẢN, KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI				
1	Xây dựng văn bản triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Trước 28/02/2026	Kế hoạch được ban hành
2	Hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Cả năm 2026	Báo cáo năm 2026 của Sở GDĐT
II	NHÓM NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTHC, CÔNG BỐ, CÔNG KHAI, THỰC HIỆN TTHC				
A	Nhóm nhiệm vụ về kiểm soát việc ban hành các văn bản có quy định về TTHC thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND tỉnh và TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh				
1	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)	Các phòng chủ trì được giao tham mưu xây dựng văn bản QPPL có quy định về TTHC	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Sở Tư pháp.	Theo Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL	- Biểu đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL; - Văn bản góp ý của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
					trình) và Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp
B	Nhóm nhiệm vụ công bố, công khai, thực hiện TTHC				
1	Trình công bố TTHC và danh mục TTHC	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	- Các phòng liên quan thuộc Sở GDĐT; - Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Theo Quyết định công bố của Bộ và việc ban hành văn bản QPPL của tỉnh	Quyết định công bố TTHC và danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên theo Quyết định công bố	Các TTHC được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia
3	Niêm yết công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và đơn vị giải quyết TTHC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thường xuyên	100% TTHC được công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ và đơn vị giải quyết TTHC
4	Xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	- Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
			(Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan		tỉnh/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.
5	Cập nhật, xây dựng quy trình điện tử trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quy trình điện tử được cập nhật và xử lý trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
6	Công khai, tích hợp tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia	Bộ phận đầu mối Kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên	100% kết quả giải quyết TTHC được công khai tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia
III	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH				
1	Tổ chức việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch	Văn phòng Sở (Bộ phận đầu mối kiểm soát TTHC)	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên	PAKN được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý; Kết quả

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
	vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC; công khai kết quả xử lý theo quy định				trả lời PAKN được công khai
2	Giải quyết phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC	Văn phòng Sở (Bộ phận đầu mối kiểm soát TTHC)	Các phòng thuộc Sở	Thường xuyên	PAKN được xử lý theo quy định
IV	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CÁC NỘI DUNG TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 468/QĐ-TTG NGÀY 27/3/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC				
1	Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên	100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC; 100% kết quả giải quyết TTHC được cấp

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
					bản điện tử theo quy định.
2	Rà soát, số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực				
2.1	Đối với kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 100% kết quả giải quyết còn hiệu lực	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)	Tháng 1 đến tháng 2/2026	Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử
3	90% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)	Thường xuyên	Dữ liệu số hoá được tái sử dụng
4	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)	Thường xuyên	100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
5	Thực hiện các nội dung theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 về việc nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian trên môi				

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
	trường điện tử (Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp); giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới				
5.1	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)	Thường xuyên	- Báo cáo, các giải pháp; - Kết quả các chỉ số đảm bảo theo yêu cầu
6	Hồ sơ giải quyết TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh)	Thường xuyên	Trên 95% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó 60% trả trước hạn
7	Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt trên 90% . Trong đó mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng trên hệ thống theo dõi đảm bảo tỷ lệ theo Kế hoạch
8	Thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	100% hồ sơ chậm giải quyết có văn bản xin lỗi
9	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 100% TTHC đủ điều kiện	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm	Thường xuyên	100% TTHC đủ điều kiện được triển khai thực hiện

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
			Phục vụ Hành chính công tỉnh)		
V	NHÓM NHIỆM VỤ THỰC HIỆN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 45/NĐ-CP NGÀY 08/4/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THỰC HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 42/2022/NĐ-CP NGÀY 24/6/2022 QUY ĐỊNH VỀ CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG; ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP				
1	Thực hiện cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng				
1.1	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng đối với 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định về mức độ triển khai, cung cấp dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công một phần	Văn phòng Sở (Bộ phận chuyên trách CNTT)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1.2	Duy trì 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ	Văn phòng Sở (Bộ phận chuyên trách CNTT)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh)	Thường xuyên	100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ
1.3	Rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến cung cấp tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhất là các thủ tục	Văn phòng Sở (Bộ đầu mối kiểm soát TTHC)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	- 100% dịch vụ công trực tuyến được tái cấu trúc; - 100% DVC trực tuyến được tích hợp

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
	liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp.				trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	Tiếp nhận và giải quyết dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên môi trường mạng theo chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh là 80%
3	Thanh toán trực tuyến				
3.1	Tỉ lệ TTHC triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	100% TTHC có hồ sơ phát sinh giao dịch được thanh toán trực tuyến
3.2	Tỉ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	Văn phòng Sở (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả)	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	Trên 75% hồ sơ thanh toán trực tuyến
VI	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ THỰC HIỆN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA				
1	Đồng bộ danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng Sở (Bộ phận chuyên trách CNTT)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh) Thường xuyên	Thường xuyên	100% danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia
2	Phối hợp các Bộ, ngành cập nhật quy trình điện tử theo phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Văn phòng Sở (Bộ phận chuyên trách CNTT)	Các phòng thuộc Sở GDĐT; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm	Theo Kế hoạch 3300 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	DVC TT được tái cấu trúc, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
			Phục vụ HCC tỉnh) Thường xuyên		
VII	NHIỆM VỤ KHÁC				
1	Các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh	Tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ triển khai thực hiện
2	Các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Công văn số 3033/UBND-KSTT ngày 18/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh	Các nhiệm vụ đảm bảo yêu cầu Nghị quyết số 131/NQ-CP
3	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC và thực hiện dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở GDĐT	Thường xuyên	- Các chuyên mục, phóng sự, tin, bài viết, thông qua tổ chức Hội nghị và bằng nhiều hình thức tuyên truyền khác.

TT	Nội dung công việc	Đầu mối thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến sản phẩm
					- Xây dựng video hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần;

Phụ lục II
NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ, ĐƠN GIẢN HÓA
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 28/KH-SGDĐT ngày 27/02/2026 của Sở GDĐT)

I. Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, sản phẩm và quy trình rà soát

1. Quan điểm

a) Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư kinh doanh (ĐKKD), tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, theo đúng tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

b) Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

d) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC, gắn với phân bổ nguồn lực và đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh.

2. Mục tiêu

Tiếp tục rà soát, đơn giản hoá TTHC, TTHC nội bộ trong năm 2026 đạt mục tiêu:

a) Cắt giảm, đơn giản hoá hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

b) Cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024; 100% TTHC quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

c) 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến được tái cấu trúc quy trình; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

d) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

e) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên cơ sở thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin tương ứng từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

g) 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

3. Yêu cầu

a) Triển khai đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Bắc Ninh.

b) Bảo đảm thực hiện “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền” trong quá trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

c) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

d) Gắn kết chặt chẽ việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

đ) Huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cấp, các ngành, chuyên gia, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội.

e) Thực hiện công khai, minh bạch kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

4. Sản phẩm

- Phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC do các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của UBND tỉnh; các văn bản chỉ đạo và báo cáo kết quả rà soát của UBND tỉnh kèm theo Phương án được phê duyệt gửi Chính phủ và các bộ, ngành liên quan.

- Các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

5. Quy trình rà soát TTHC

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Chương V về rà soát, đánh giá TTHC và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Thực hiện đồng thời với việc rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC theo quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung, biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Đối với việc rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ, thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 1927/VPCP-KSTT ngày 25/3/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ và Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ.

II. Tiến độ triển khai các công việc

1. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã tiếp tục rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC theo mẫu tại Phụ lục V kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP kèm theo Kế hoạch Kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2026 gửi Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) **trước ngày 28/2/2026**.

2. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) chủ động, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC và xây dựng quy trình liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo, đề xuất kết quả rà soát đánh giá theo nội dung và thời gian quy định tại mục 3.

3. Thực hiện việc rà soát và tính toán chi phí tuân thủ TTHC theo các biểu mẫu và sơ đồ rà soát TTHC tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP; tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá gồm: nội dung phương án đơn giản hóa TTHC và các sáng kiến cải cách TTHC, lý do, chi phí cắt giảm sau khi đơn giản hóa, kiến nghị thực thi. Gửi kết quả rà soát kèm theo biểu mẫu rà soát, sơ đồ TTHC trước và sau khi rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm TTHC) về Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) **trước ngày 30/5/2026** (đối với Danh mục nhóm TTHC/TTHC nội bộ) và **trước ngày 30/7/2026** (đối với Danh mục nhóm TTHC/TTHC thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 63/2020/NĐ-CP).

4. Trên cơ sở đánh giá của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), cơ quan chủ trì rà soát, đánh giá hoàn thiện kết quả rà soát và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực hoặc theo nội dung được giao chủ trì theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, gửi về Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt **trước ngày 10/6/2026** (đối với Danh mục nhóm TTHC/TTHC nội bộ) và **trước ngày 30/8/2026** (đối với Danh mục nhóm TTHC/TTHC thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 63/2020/NĐ-CP).

5. Gửi kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND tỉnh kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt gửi về bộ, cơ quan ngang bộ đề nghị xem xét theo phạm vi, chức năng quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ **trước ngày 10/9/2026**.

6. Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC và sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh (nếu có) **trước ngày 30/12/2026**./.

III. Danh mục nhóm TTHC/TTHC thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa trọng tâm năm 2026

1. Danh mục nhóm TTHC/TTHC thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 63/2020/NĐ-CP

Rà soát 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó trọng tâm rà soát nhóm TTHC/TTHC sau:

<i>STT</i>	<i>Tên nhóm/ lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện rà soát</i>		<i>Thời gian thực hiện rà soát</i>	
		<i>Chủ trì</i>	<i>Phối hợp</i>	<i>Bắt đầu</i>	<i>Hoàn thành</i>
1	Nhóm TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các đơn vị có liên quan; - UBND các xã, phường.	01/3	30/7
2	Nhóm TTHC lĩnh vực thi, tuyển sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các đơn vị có liên quan; - UBND các xã, phường.	01/3	30/7
3	Nhóm TTHC lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các đơn vị có liên quan; - UBND các xã, phường.	01/3	30/7
4	Nhóm TTHC lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh);	01/3	30/7

			- Các đơn vị có liên quan; - UBND các xã, phường.		
--	--	--	--	--	--

2. Danh mục nhóm TTHC/TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

STT	Tên nhóm/ lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
		Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
1	Nhóm TTHC nội bộ trong lĩnh vực Giáo dục dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	1/3	30/5
2	Nhóm TTHC nội bộ trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	1/3	30/5
3	Nhóm TTHC nội bộ trong lĩnh vực Giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	1/3	30/5
4	Nhóm TTHC nội bộ trong lĩnh vực Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh);	1/3	30/5

<i>STT</i>	<i>Tên nhóm/ lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện rà soát</i>		<i>Thời gian thực hiện rà soát</i>	
		<i>Chủ trì</i>	<i>Phối hợp</i>	<i>Bắt đầu</i>	<i>Hoàn thành</i>
			- Các cơ quan, đơn vị có liên quan.		
5	Nhóm TTHC nội bộ trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh); - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	1/3	30/5

Lưu ý: Ngoài các nhóm TTHC rà soát trọng tâm theo Kế hoạch, các phòng chủ động phối hợp với Văn phòng Sở để lựa chọn các TTHC/ nhóm TTHC triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hoá để đảm bảo tỷ lệ theo yêu cầu và hiệu quả sau khi thực hiện rà soát, đơn giản hoá TTHC./.